

Bản án số: 05/2024/HS-ST

Ngày: 12/01/2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Thế Hưng;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Vũ Ngọc Sơn;

2. Bà Nguyễn Thị Xoa;

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đào Chính Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 112/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2023, theo quyết định đưa ra xét xử số 108/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023 đối với:

1. Bị cáo **Phạm Thị Hồng K**, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn HB, xã YK, huyện GL, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Bố là ông Phạm Sông T và mẹ là bà Nguyễn Thị T1 (đã chết); Gia đình có hai chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án: Bản án số 94/2021/HSST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 30/4/2022, K chấp hành xong hình phạt tù, ngày 13/12/2022 chấp hành xong phần thi hành án dân sự của bản án (tiền án phí hình sự 200.000đ); Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Bản án số 51/2014/HSST ngày 24/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, Bắc Ninh xử phạt 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 25/4/2016, K chấp hành xong hình phạt tù, ngày 24/7/2018 chấp hành xong phần thi hành án dân sự của bản án (tiền án phí 200.000đ).

+ Bản án số 39/2016/HSST ngày 19/12/2016 Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. ngày 17/3/2018, K chấp hành xong hình phạt tù, ngày 24/7/2018, chấp hành xong phần thi hành án dân sự của bản án (tiền án phí 200.000đ).

+ Ngày 26/8/2021, Công an phường Hiệp An, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 1.500.000đ) đối với Phạm Thị Hồng K về hành vi Trộm cắp tài sản, K chưa chấp hành nộp phạt, được hưởng thời hiệu được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị bắt tạm giam từ ngày 14/9/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

2. Bị hại: Ông Bùi Văn H, sinh năm 1976 và bà Tạ Thị L, sinh năm 1983; Điều cư trú tại: Thôn TL, xã TL1, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Sáng ngày 12/9/2023, Phạm Thị Hồng K đi bộ từ nhà sang địa phận thị xã KM, tỉnh Hải Dương để xin tiền của người dân. Khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày K đi đến nhà vợ chồng ông Bùi Văn H, bà Tạ Thị L ở Thôn TL, xã TL1, thị xã KM, tỉnh Hải Dương thì thấy tại cổng nhà ông H có dựng 01 chiếc xe đạp điện màu trắng, nhãn hiệu Hkbike (xe của vợ chồng ông H) chìa khóa điện vẫn cắm ở ổ khóa, xung quanh không có người trông coi. Thấy vậy, K nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe đạp điện trên. K đi đến ngồi lên xe vặn chìa khóa điện rồi điều khiển xe đi được khoảng 10m thì ông H đi từ trong nhà ra phát hiện hô hoán, đuổi theo. K tiếp tục điều khiển xe đi được khoảng 80m thì bị ngã. Lúc này, tổ công tác thuộc Công an xã Thăng Long đi tuần tra cùng người dân phát hiện, bắt giữ, thu giữ chiếc xe đạp có đặc điểm trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản ngày 13/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Kinh Môn, kết luận : 01 xe đạp điện (nhãn hiệu Hkbike, mua mới từ năm 2017) có giá trị còn lại là  $6.780.000đ \times 15\% = 1.017.000đ$ .

Ngày 04/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Kinh Môn đã trả lại cho ông Bùi Văn H chiếc xe đạp điện trên, ông H không yêu cầu K về trách nhiệm dân sự

Tại bản Cáo trạng số 104/CT - VKS ngày 27/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn đã truy tố bị cáo Phạm Hồng K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

### **Tại phiên tòa:**

- Đại diện VKSND thị xã Kinh Môn giữ nguyên quyết định truy tố; Đề nghị về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Hồng K phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề

ngiht áp dụng: điểmb khoản 1 Điều 173; điểms, h khoản 1 Bộ luật hình sự; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Thị Hồng K từ 07 đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/9/2023, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung. Ngoài ra, còn đề nghị bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX xem xét khoan hồng xử cho bị cáo một hình phạt nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thị xã Kinh Môn; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản vụ việc, lời khai của người bị hại, vật chứng đã thu giữ, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 12/9/2023, tại khu vực cổng nhà vợ chồng ông Bùi Văn H, bà Tạ Thị L ở Thôn TL, xã TL1, thị xã KM, tỉnh Hải Dương, Phạm Thị Hồng K đã có hành vi trộm cắp của vợ chồng ông H 01 xe đạp điện nhãn hiệu Hkbike màu trắng, trị giá 1.017.000đ.

[3] Về tội danh và điều khoản truy tố: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam nhất thời mà bị cáo đã lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được luật hình sự bảo vệ. Mặc dù giá trị tài sản bị trộm cắp là 1.017.000đ (dưới 2.000.000đ) nhưng bị cáo đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản (theo Bản án số 94/2021/HSST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương) chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo định khung quy định tại điểmb khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do vậy, việc truy tố, xét xử bị cáo theo tội danh, điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Quá trình điều tra, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bên cạnh đó, với việc giá trị tài sản bị trộm cắp thấp hơn mức cấu thành vật chất của khoản 1 Điều 173 BLHS nên có cơ sở để xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểmh, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Mặc dù bị cáo không phải chịu tình tiết

tăng nặng trách nhiệm hình sự nào nhưng về nhân thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nhiều hành vi vi phạm pháp luật đã bị xử lý bằng nhiều bản án, quyết định xử phạt vi phạm hành chính nhưng không lấy đó làm bài học sửa chữa bản thân. Vì vậy, cần xem xét nên cho bị cáo một bản án nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thể tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là đối tượng không có công việc và thu nhập ổn định, nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị trộm cắp không bị hỏng hóc gì đã được trả lại cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Xử:

**1/ Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Hồng K phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

**2/ Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Phạm Thị Hồng K 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 14/9/2023;

**3/ Về án phí:** Buộc bị cáo Phạm Thị Hồng K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm;

**5/ Quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- VKS nhân dân tỉnh Hải dương;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- Công an thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan THA CA TX Kinh Môn;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn.
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thế Hưng**